TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP

CÔNG TY CUNG ỨNG NHIÊN LIỆU ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ

BẢN TIN THAN NGÀY

Ngày 3/5/2019

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Theo chuyến	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	79,20	-0,95	N/A	N/A
FOB Newcastle 6.000 NAR	85,60	N/A	N/A	N/A
FOB Richards Bay 5.500 NAR	58,60	-0,90	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	69,80	+0,00
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	52,20	+0,00

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	44,50	+0,40	297,76	+2,96
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	58,75	-0,25	393,11	-1,30
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	65,00	-0,80	434,93	-4,93

GIÁ THEO CHUYẾN CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2019

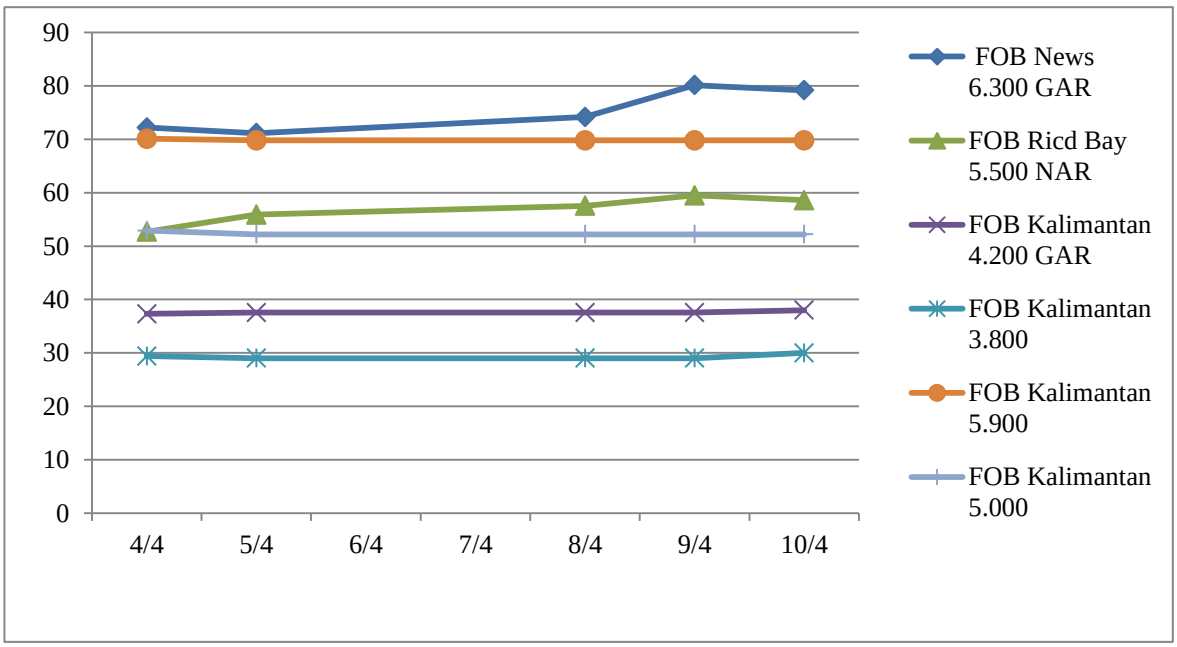

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 10/4/2019)

ĐIỂM TIN

J-Power và nhiều công ty điện khác giảm quy mô các NMNĐ ở tỉnh Yamaguchi

Electric Power Development Co., còn được biết đến là J-Power, trong thứ 4 (25/4) cho biết sẽ cắt giảm quy mô dự án xây dựng một NMNĐ ở tỉnh Yamaguchi cùng với hai đối tác khác. J-Power, Osaka Gas Co. và Ube Industries Ltd ra quyết định trên do làn sóng phản đối các NMNĐ trên toàn thế giới (thường phát thải lượng lớn carbon dioxide). Ba công ty trên đã lên kế hoạch xây dựng NMNĐ với tổng công suất 1,2 triệu kilowatts tại thành phố Ube, và dự kiến sẽ bắt đầu hoạt động vào năm 2026. Osaka Gas dự kiến sẽ rút khỏi dự án.

J-Power và Osaka Gas mỗi bên nắm giữ 45% cổ phần tại Yamaguchi-Ube Power Generation Co., một liên doanh được thành lập để vận hành nhà máy điện trong tương lai. Osaka Gas đã quyết định rút khỏi dự án sau khi tính toán rủi ro kinh doanh kết hợp với các quy định về môi trường tính đến năm 2030, Tổng thống Takehiro Honjo cho biết trong một cuộc họp báo, nêu rõ mối lo ngại về khả năng sinh lời của nhà máy. J-Power và Ube Industries hiện đang cân nhắc việc giảm công suất của nhà máy xuống còn 600.000 kW, và chuyển đổi sang sử dụng công nghệ mới với lượng phát phải khí carbon dioxide thấp hơn. Hai công ty sẽ tiếp nhận thêm một giấy phép môi trường cho dự án, với hi vọng nhà máy sẽ bắt đầu hoạt động vào cuối năm 2020. Trong tháng 1 năm nay, Kyushu Electric Power Co., Tokyo Gas Co. và Idenmitsu Kosan Co. cho biết họ đã từ bỏ kế hoạch xây dựng một nhà máy nhiệt điện tại tỉnh Chiba.

Việc Trung Quốc hạn chế nhập khẩu than tiếp tục ảnh hưởng đến các chuyến hàng của Australia

Các chuyến tàu chở than Australia đang phải tiếp tục chờ xếp dỡ và bị hạn chế thông quan tại các cảng Trung Quốc trong khi nước này nghỉ lễ Lao động. Một công ty than Trung Quốc cho biết, tuần nghỉ lễ sẽ bắt đầu vào thứ 4 (1/5) và kéo dài đến hết tuần, các chuyến hàng than dự kiến sẽ bị trì hoãn làm hàng lâu hơn do không được phép dỡ than trong kỳ nghỉ lễ. Theo phần mềm theo dõi tàu S&P Global Platts cFlow, chín tàu chở than Australia từ các cảng Abbot Point, Dalrymple Bay, và Newcastle, hiện phải nằm yên tại các cảng miền Đông và Nam Trung Quốc.

Các quy định kiểm soát nhập khẩu than Australia đã kéo dài đến tháng thứ ba, sau khi Trung Quốc đơn phương ban hành các quy định này, bao gồm việc trì hoãn thông quan kéo dài tới một đến hai tháng, bắt đầu từ đầu tháng 3. Một công ty thương mại than Trung Quốc cho biết: "Đã có một số thảo luận về việc chính sách nhập khẩu có thể sẽ thay đổi sau khi cuộc bầu cử của Australia diễn ra vào 18/5, tuy nhiên chúng tôi vẫn chưa thấy dấu hiệu về các chính sách kiểm soát sẽ được nới lỏng, các chính sách này có thể bị ảnh hưởng bởi thái độ của chính quyền mới đối với Trung Quốc".

Các chuyên gia trên thị trường phỏng đoán hạn ngạch nhập khẩu cho than Australia có thể là kết quả căng thẳng thương mại hai bên Australia và Trung Quốc, tuy nhiên các thông tin chính thức từ hai nước đều phủ nhận quan điểm này.Trước khi các quy định giới hạn nhập khẩu được ban hành, quy trình dỡ than và thông quan kéo dài khoảng 20 ngày. Tuy nhiên, hiện tại thời gian đã kéo dài tới 40 ngày cho đến gần 2 tháng, phụ thuộc từng cảng.

Coal India lên kế hoạch cung ứng 530 triệu tấn than cho ngành điện trong năm 2020

Coal India sẽ cung cấp 530 triệu tấn than cho ngành điện trong năm 2019-2020, tăng 8,6% so với cùng kỳ năm trước. Mặc dù sản lượng của năm nay chưa được tổng hợp, rất có thể con số sẽ rơi vào khoảng 650 triệu tấn. Một đại diện của CIL cho biết: "Trong năm tài chính 2020, chúng tôi đã đảm bảo với chính phủ cung ứng 530 triệu tấn than cho ngành điện. Con số của năm ngoái đã đạt 488 triệu tấn, tăng 7,5% so với giai đoạn 2017-2018,".

Thực hiện chỉ đạo của chính phủ tăng cường cung ứng than cho ngành điện, khối lượng than Coal India (CIL) cung cấp cho ngành trong năm tài chính 2018-2019 đã tăng lên mức 80%, cao hơn mức 78% của hai năm trước đó. Khối lượng than cung cấp dựa trên phản hồi và định hướng của chính phủ đối với sự phát triển của ngành điện lực. Trước sự thúc giục của ngành điện, tỷ lệ than được phân phối thông qua giao dịch thương mại điện tử đã giảm xuống 12,6% trên tổng sản lượng so với mức 16,9% trong năm 2017-2018 và 20,5% trong năm 2016-2017.

(Nguồn: www.moneycontrol.com, www.japantimes.co.jp, www.spglobal.com)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Đơn vị: USD/tấn

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Thay đổi
Capesize	Australia	Trung Quốc	6,05	+0,10
(150.000 tấn)	Queensland	Nhật Bản	6,65	+0,15
	New South Wales	Hàn Quốc	7,50	+0,15
Panamax	Richards Bay	Tây Ấn Độ	11,90	+0,00
(70.000 tấn)	Kalimantan	Tây Ấn Độ	6,15	-0,10
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	11,90	+0,00
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	6,15	-0,10
	Australia	Trung Quốc	10,55	+0,00
	Australia	Ấn Độ	11,90	+0,00

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 10/04/2019)